

Nguyên lý kinh tế học vĩ mô



Chương 6

1

TỔNG CẦU VÀ TỔNG CUNG

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Biến động kinh tế ngắn hạn

2

- Các hoạt động kinh tế biến động từ năm này qua năm khác.
 - Trong hầu hết các năm, sản xuất hàng hóa dịch vụ tăng lên.
 - Trong một số năm, tăng trưởng không xuất hiện, gây nên sự suy thoái kinh tế (recession).
- *Suy thoái* là giai đoạn có sự giảm xuống trong thu nhập thực tế và sự gia tăng về tỷ lệ thất nghiệp.
- *Đại suy thoái* là tình trạng suy thoái nghiêm trọng.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Biến động kinh tế ngắn hạn

3

1. Một số đặc điểm về biến động kinh tế ngắn hạn

- Những biến động kinh tế ngắn hạn là bất quy tắc và khó dự đoán được.

Sự biến động kinh tế ngắn hạn xung quanh xu hướng dài hạn còn được gọi là chu kỳ kinh doanh (*business cycle*)

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Biến động kinh tế ngắn hạn

4

1. Một số đặc điểm về biến động kinh tế ngắn hạn

- Hầu hết các biến số vĩ mô biến động cùng nhau nhưng với quy mô biến đổi khác nhau.
- Khi sản lượng giảm xuống thì thất nghiệp tăng lên

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Biến động kinh tế ngắn hạn

5

2. Giải thích sự biến động kinh tế ngắn hạn

➤ Sự khác nhau giữa ngắn hạn và dài hạn

Hầu hết các nhà kinh tế cho rằng *Lý thuyết cổ điển* mô tả thế giới trong dài hạn chứ không phải mô tả các hoạt động kinh tế trong ngắn hạn.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Biến động kinh tế ngắn hạn

6

➤ Mô hình cơ bản phân tích sự biến động kinh tế ngắn hạn

- Hai biến được sử dụng để phát triển một mô hình phân tích sự biến động ngắn hạn là:
 - Sản lượng hàng hóa và dịch vụ của nền kinh tế : GDP.
 - Mức giá chung: CPI hoặc chỉ số điều chỉnh GDP.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Biến động kinh tế ngắn hạn

7

➤ *Mô hình cơ bản phân tích sự biến động kinh tế ngắn hạn*

• Mô hình Tổng cung và Tổng cầu

- **Đường Tổng cầu** cho biết khối lượng hàng hóa và dịch vụ mà hộ gia đình, hãng kinh doanh, chính phủ và khu vực nước ngoài muốn mua tại mỗi mức giá.
- **Đường Tổng cung** cho biết khối lượng hàng hóa và dịch vụ mà các hãng kinh doanh quyết định sản xuất và bán ra ở mỗi mức giá.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

II. Tổng cầu và Tổng cung

8

1. Đường Tổng cầu

- Bốn thành tố tạo nên mức cầu về hàng hóa và dịch vụ của toàn bộ của nền kinh tế:

$$AD = C + I + G + NX$$

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

• Tại sao đường Tổng cầu dốc xuống?

9

+ Mức giá và tiêu dùng: *Hiệu ứng của cái* (Wealth Effect)

•

$$\bullet P \uparrow \rightarrow C \downarrow \rightarrow AD \downarrow$$

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

• Tại sao đường Tổng cầu dốc xuống?

10

+ Mức giá và đầu tư: *Hiệu ứng lãi suất* (Interest Rate Effect)

• $P \uparrow \rightarrow I \downarrow \rightarrow AD \downarrow$

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

• Tại sao đường Tổng cầu dốc xuống?

11

+ Mức giá và xuất khẩu ròng: *Hiệu ứng tỷ giá*
(Exchange-Rate Effect)

• $P \uparrow \rightarrow NX \downarrow \rightarrow AD \downarrow$

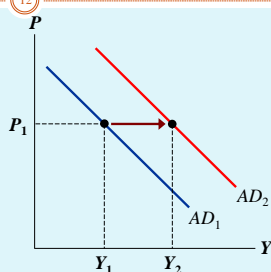
6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

• Tại sao đường Tổng cầu có thể dịch chuyển?

12

Bất kỳ nguyên nhân-ngoại trừ P - nào làm thay đổi C , I , G , hay NX sẽ làm dịch chuyển đường AD .



6- AD và AS

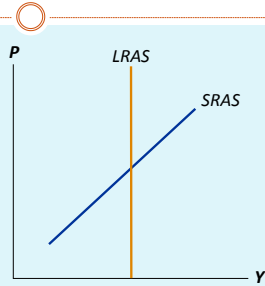
Nguyễn Thị Thủy VINH

2. Đường Tổng cung

Đường **AS** mô tả số lượng hàng hóa dịch vụ mà các hãng sản xuất và sẵn sàng bán ra tương ứng mỗi mức giá.

Đường AS là:

- Dốc lên trong ngắn hạn
- Thẳng đứng trong dài hạn



6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

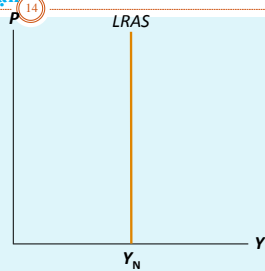
2. Đường Tổng cung

♦ Đường Tổng cung dài hạn

Sản lượng tự nhiên

(Y_N) là mức sản lượng mà nền kinh tế tạo ra khi sử dụng hết nguồn lực, tỷ lệ thất nghiệp tại mức tự nhiên.

Y_N còn được gọi là *sản lượng tiềm năng* hay *sản lượng toàn dụng nhân công*.



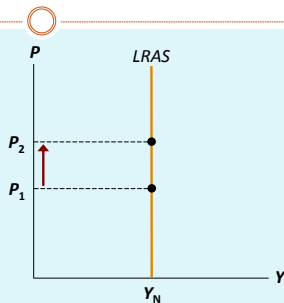
6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

• Tại sao đường LRAS thẳng đứng?

Y_N được xác định bởi năng lực sản xuất của nền kinh tế :

Một sự gia tăng của P
Không tác động tới các yếu tố trên \Rightarrow không tác động tới Y_N .
(Sự phân đôi cổ điển)

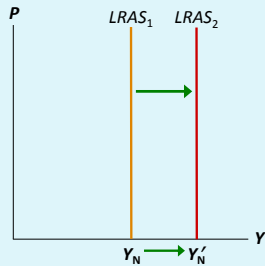


6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

• Tại sao LRAS có thể dịch chuyển?

Bất kỳ một sự kiện nào tác động tới các nhân tố quyết định Y_N sẽ làm dịch chuyển LRAS.

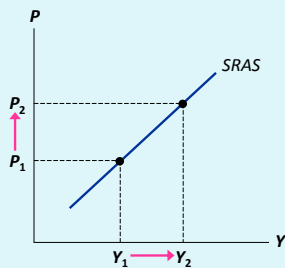


6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

♦ Đường tổng cung ngắn hạn (SRAS)

Đường SRAS dốc lên :
Theo thời gian 1-2 năm, một sự gia tăng trong P Dẫn tới sự gia tăng số lượng hàng hóa và dịch vụ cung ứng

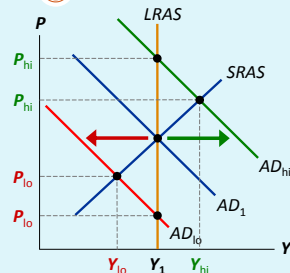


6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

Vì sao đường tổng cung SRAS có độ dốc là quan trọng đối với giải thích về những biến động KT ngắn hạn

- Nếu AS là thẳng đứng thì sự dao động của AD không dẫn tới sự thay đổi của sản lượng và việc làm.
- Nếu AS dốc lên thì sự dịch chuyển của AD sẽ làm thay đổi sản lượng và việc làm.



6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

♦Ba lý thuyết giải thích độ dốc của SRAS

Trong mỗi lý thuyết,

- Vấn đề thị trường không hoàn hảo

- Kết quả:

Sản lượng lệch khỏi sản lượng tự nhiên khi mức giá thực tế lệch khỏi mức giá mà mọi người dự kiến.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

➤ Lý thuyết tiền lương cứng nhắc

- Không hoàn hảo:

- Hãng và lao động thỏa thuận lương danh nghĩa dựa vào mức giá kỳ vọng P_E .
- Nếu $P > P_E$, doanh thu cao hơn nhưng chi phí lao động không thay đổi.

- Do đó, giá cao hơn dẫn tới Y cao hơn, vì thế **SRAS dốc lên**.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

➤ Lý thuyết giá cả cứng nhắc

- Không hoàn hảo:

Giá cả nhiều mặt hàng là cứng nhắc trong ngắn hạn.

- Doanh nghiệp thiết lập giá dựa trên mức giá kỳ vọng P_E .

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

➤ Lý thuyết giá cả cứng nhắc

- Giả sử NHTW tăng MS, trong dài hạn P sẽ tăng lên.
- Trong ngắn hạn,
- Do đó, P cao hơn sẽ làm tăng Y , đường **SRAS dốc lên**.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

➤ Lý thuyết nhận thức sai lầm

- Không hoàn hảo:
- Khi mức giá chung P **tăng** trên mức dự kiến P_E họ lầm tưởng rằng giá tương đối đã tăng trước khi nhận ra mức giá chung tăng => tăng sản lượng và việc làm.
- Nên, một sự gia tăng P có thể làm tăng Y , làm cho **SRAS dốc lên**.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

♦ Ba lý thuyết giải thích độ dốc của SRAS

Cả 3 lý thuyết có điểm chung:

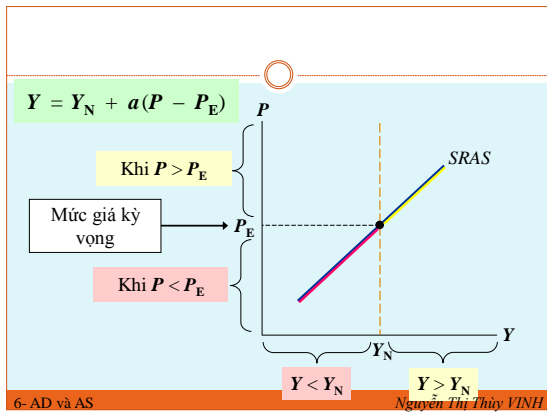
Y lệch khỏi Y_N khi P lệch khỏi P_E .

$$Y = Y_N + a(P - P_E)$$

Sản lượng (yellow box) points to Y .
 Sản lượng tự nhiên (pink box) points to Y_N .
 $a > 0$ (green box) points to a .
 Mức giá thực (blue box) points to P .
 Mức giá kỳ vọng (orange box) points to P_E .

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

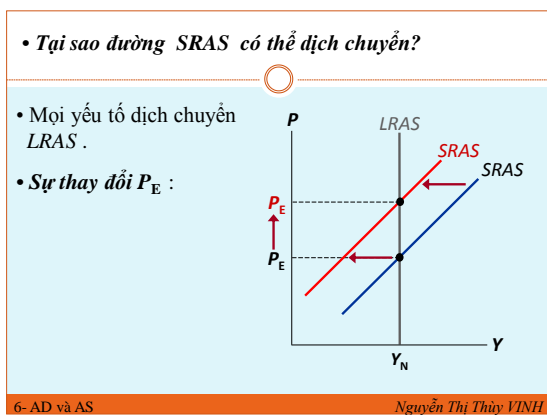


SRAS vs. LRAS

- Sự không hoàn hảo trong những lý thuyết trên là tạm thời. Theo thời gian,
- Trong dài hạn,

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH



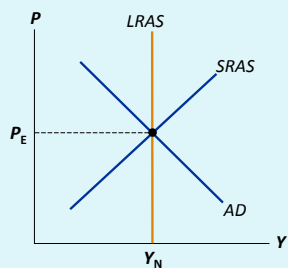
3. Cân bằng dài hạn và ngắn hạn

Tại cân bằng dài hạn,

$$P_E = P,$$

$$Y = Y_N,$$

Cân bằng ngắn hạn
= $AD \times SRAS$



6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

• Mô tả tăng trưởng dài hạn và lạm phát

- Có nhiều yếu tố ảnh hưởng tới nền kinh tế trong dài hạn nhưng quan trọng nhất vẫn là công nghệ và chính sách tiền tệ.
- Biến động ngắn hạn trong sản lượng và mức giá nên được coi là những sai lệch so với xu thế dài hạn diễn ra liên tục.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

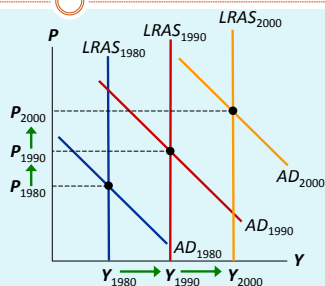
➤ Sử dụng AD & AS để mô tả tăng trưởng dài hạn và LP

Theo thời gian, tiến bộ công nghệ dịch chuyển $LRAS$ sang phải

Và sự gia tăng cung tiền làm AD dịch chuyển sang phải.

Result:

lạm phát và tăng trưởng kinh tế



6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH

III. Nguyên nhân gây nên sự biến động kinh tế

31

- Là các sự kiện làm dịch chuyển đường AD hoặc/và AS.
- *Bốn bước* để phân tích sự biến động kinh tế:

1. .

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

III. Nguyên nhân gây nên sự biến động kinh tế

32

- *Các cú sốc cầu* (dịch chuyển đường tổng cầu)

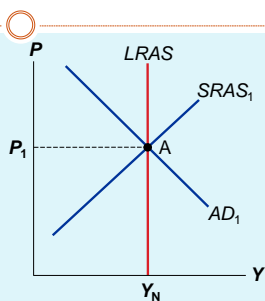
6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

➤ Tác động của dịch chuyển AD

Event: Thị trường chứng
khoán lao dốc

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.



6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

III. Nguyên nhân gây nên sự biến động kinh tế

34

• Các cú sốc cầu (dịch chuyển đường tổng cầu)

- + Trong ngắn hạn, sự dịch chuyển trong tổng cầu gây nên sự biến động về sản lượng của nền kinh tế.
- + Trong ngắn hạn, sự dịch chuyển đường tổng cầu tác động tới mức giá chung nhưng không tác động tới sản lượng.

6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

III. Nguyên nhân gây nên sự biến động kinh tế

35

• Các cú sốc cung (dịch chuyển đường tổng cung)

- + Sự giảm xuống trong tổng cung (ví dụ chi phí sản xuất tăng lên) làm.....

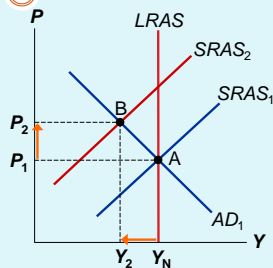
6- AD và AS

Nguyễn Thị Thủy VINH

➤ Tác động của dịch chuyển SRAS

Event: Sự gia tăng của giá dầu

- 1.
- 2.
- 3.



6- AD và AS

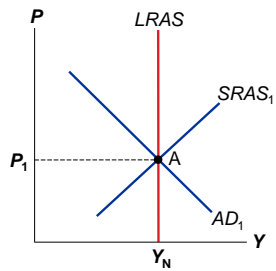
Nguyễn Thị Thủy VINH

Nếu Chính phủ không làm gì

4.

Hoặc, chính phủ sử dụng
CSTK và CSTT tăng AD
để thích ứng với sự dịch
chuyển của AS:

4.



6- AD và AS

Nguyễn Thị Thùy VINH
